

Số: /QĐ-UBND Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm hội nghị huyện Hiệp Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh Thông qua danh mục các cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; số 21/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy

định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh; số 254/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hiệp Hòa; số 401/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ Văn bản số 134/HĐND-VP ngày 30/10/2018 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trung tâm hội nghị huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ Nghị Quyết số 270/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân huyện Hiệp Hòa ngày 20/12/2022 về việc Quyết định chủ trương đầu tư 03 dự án (nhóm B) và điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Hiệp Hòa: số 146/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án 06 tháng đầu năm 2024; số 114/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án trên địa bàn huyện;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 931/TTr-TNMT ngày 13 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm hội nghị huyện Hiệp Hòa, như sau:

I. Thu hồi tổng diện tích: **622,5 m²** đất, trong đó:

- Diện tích 210,6 m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm của 01 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng ổn định, không tranh chấp.

- Diện tích 59,1 m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm được UBND tỉnh Bắc Giang giao UBND thị trấn Thắng quản lý theo quy định.

- Diện tích 352,8 m² đất giao thông do UBND thị trấn Thắng quản lý.

(Có danh sách thống kê chi tiết các thửa đất, diện tích đất thu hồi kèm theo)

Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Lý do thu hồi: Xây dựng Trung tâm hội nghị huyện Hiệp Hòa.

II. Phương án bồi thường, hỗ trợ

Tổng giá trị phương án là 57.294.000 đồng (Bằng chữ: Năm bảy triệu, hai trăm chín tư nghìn đồng chẵn). Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường về đất: 10.951.000 đồng, cụ thể:

- Bồi thường đất trồng cây hàng năm giao ổn định là 52.000 đồng/m².

Thành tiền = $210,6 \text{ m}^2 \times 52.000 \text{ đồng/m}^2 = 10.951.000 \text{ đồng}$.

2. Kinh phí bồi thường cây trồng trên đất thu hồi: 2.001.000 đồng.

- Bồi thường hoa màu hàng năm trên đất là 9.500 đồng/m^2 :

Thành tiền: $210,6 \text{ m}^2 \times 9.500 \text{ đồng} = 2.001.000 \text{ đồng}$.

3. Các khoản hỗ trợ: 34.960.000 đồng, gồm:

3.1. Hỗ trợ ổn định đời sống:

- Mức hỗ trợ đất nông nghiệp giao ổn định là 10.000 đồng/m^2 .

Thành tiền: $210,6 \text{ m}^2 \times 10.000 \text{ đồng} = 2.106.000 \text{ đồng}$.

3.2. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm:

- Mức hỗ trợ cho 1 m^2 đất trồng cây hàng năm (bằng 3 lần đơn giá bồi thường đất) là $52.000 \text{ đ} \times 3 = 156.000 \text{ đồng/m}^2$

Thành tiền: $210,6 \text{ m}^2 \times 156.000 \text{ đồng} = 32.854.000 \text{ đồng}$.

4. Kinh phí hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng): 8.424.000 đồng, cụ thể:

Kinh phí hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm:

- Đơn giá 40.000 đồng/m^2 , diện tích: $210,6 \text{ m}^2$.

Thành tiền: $210,6 \text{ m}^2 \times 40.000 \text{ đồng/m}^2 = 8.424.000 \text{ đồng}$.

Hộ gia đình, cá nhân không được hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng) nếu không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhận đất tái định cư (nếu có) và bàn giao mặt bằng cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 19 Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang.

5. Chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB (Bằng 2% tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất): 958.000 đồng (đã làm tròn)

Thành tiền: $47.912.000 \times 2\% = 958.000 \text{ đồng}$ (đã làm tròn).

6. Thu hồi $411,9 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: $352,8 \text{ m}^2$ đất giao thông và $59,1 \text{ m}^2$ đất nông nghiệp được UBND tỉnh giao cho UBND thị trấn đang quản lý) không lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Thắng có trách nhiệm giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1; trường hợp hộ gia đình, cá nhân nào vắng mặt hoặc không nhận Quyết định này thì phải lập biên bản; niêm yết

Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Thắng, Nhà văn hóa tổ dân phố, nơi tập trung đông dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm PTQĐ&CCN, UBND thị trấn Thắng thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của huyện Hiệp Hòa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng NN&PTNT, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trung tâm Phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, Chi cục thuế khu vực Việt Yên - Hiệp Hòa; UBND thị trấn Thắng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khanh